

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ DĨ AN  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 242/2021/HS-ST  
Ngày 28 – 9 – 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Hải Nam

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Tô Văn Nhung;

2. Bà Nguyễn Thị Kim Hoa;

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Tô Anh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Thắng Lợi - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 166/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 201/2021/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 6 năm 2021 và các Quyết định hoãn phiên tòa số 79/2021/HSST-QĐ ngày 09 tháng 7 năm 2021; số 97/2021/HSST-QĐ ngày 09 tháng 8 năm 2021 và số 131/2021/HSST-QĐ ngày 07 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Phan Bích H, sinh năm 1993, tại Thành phố H. Hộ khẩu thường trú: Đường NH, Phường A, quận B, Thành phố H. Nơi cư trú hiện nay: Đường C, khu phố B, phường Đ, thành phố D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Hoàng L, sinh năm 1974 và bà Nguyễn Mậu Ngọc N, sinh năm 1973; bị cáo có chồng tên Nguyễn Hồng A, sinh năm 1984 (đã ly hôn), có 01 con sinh năm 2010. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ từ ngày 24/02/2021 đến ngày 05/3/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, bị cáo vắng mặt tại phiên tòa (có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Bà Đỗ Thị Diễm N, sinh năm 1986. Địa chỉ: Đường P, phường B, quận B, Thành phố H. Vắng mặt, có yêu cầu xét xử vắng mặt.

2. Ông Trương Thanh D, sinh năm 1985. Địa chỉ: Đường L, Phường C, quận B, Thành phố H. Vắng mặt, có yêu cầu xét xử vắng mặt.

3. Ông Phạm Văn M, sinh năm 1967. Địa chỉ: Đường T, khu phố Đ, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt, có yêu cầu xét xử vắng mặt.

4. Ông Nguyễn Ngọc L, sinh năm 1991. Địa chỉ: Đường T, khu phố Đ, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt, có yêu cầu xét xử vắng mặt.

*Người làm chứng:*

1. Nguyễn Đăng T; vắng mặt.

2. Nguyễn Thanh H; vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Phan Bích H và Đỗ Thị Diễm N là những gái bán dâm, thường xuyên đứng ở khu vực đường quốc lộ 1A đoạn gần cổng công ty X thuộc khu phố Đ, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương để vẫy khách mua dâm, giá mỗi lần bán dâm 300.000 đồng, khách trả tiền khách sạn.

Vào khoảng 22 giờ 00 ngày 23/02/2021, Nguyễn Đăng T và Nguyễn Thanh H có nhu cầu mua dâm nên đi đến khu vực cổng công ty X để tìm gái mua dâm. Tại đây T gặp Nguyễn Phan Bích H hỏi mua dâm thì H đồng ý giá 300.000 đồng một lần mua dâm, địa điểm tại nhà nghỉ TH khu phố Đ, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Khi đi đến nhà nghỉ TH thì Nguyễn Thanh H nói với Nguyễn Phan Bích H kêu thêm cho Nguyễn Thanh H một gái bán dâm nữa và dặn dò kỹ là gái thật sự chứ không phải là bê dê. Lúc này Nguyễn Phan Bích H gọi điện thoại cho Đỗ Thị Diễm N nhưng không được nên điều khiển xe mô tô chạy ra đường quốc lộ 1A nơi N hay đứng để kêu về nhà nghỉ TH bán dâm thì N đồng ý.

Tại nhà nghỉ TH, T và Nguyễn Phan Bích H thuê phòng 01, anh T đã đưa tiền mua dâm 300.000 đồng cho Nguyễn Phan Bích H, Nguyễn Thanh H và N thuê phòng 02, anh Nguyễn Thanh H đã đưa tiền mua dâm 300.000 đồng cho N, để thực hiện hành vi mua bán dâm. Đến khoảng 22 giờ 34 phút cùng ngày Công an phường A tiến hành kiểm tra hành chính nhà nghỉ TH theo quy định, phát hiện phòng số 01 và 02 có hai cặp nam nữ đang thực hiện hành vi mua bán dâm nên lập biên bản, xử lý theo quy định. Quá trình điều tra Nguyễn Phan Bích H đầu thú, thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Ngày 05/3/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố D ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, quyết định khởi tố bị can, lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Nguyễn Phan Bích H để điều tra về Tội môi giới mại dâm.

Vật chứng thu giữ:

- 01 USB có chứa file hình ảnh tại nhà nghỉ TH liên quan đến vụ án.
- 02 bao cao su hiệu Víp đã qua sử dụng.
- Số tiền 600.000 đồng mua bán dâm.
- 01 xe mô tô hiệu Wave S màu đen biển số 52S3 – 8339 và 01 điện thoại nokia màu đen sim số 0931222764 của Nguyễn Phan Bích H.

Đối với người mua dâm Nguyễn Đăng T và Nguyễn Thanh H, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố D đã ra quyết định xử phạt hành chính với số tiền 750.000 đồng về hành vi mua dâm theo điều 22 Nghị định 167/NĐ-CP ngày 12/11/2013.

Đối với người bán dâm Đỗ Thị Diễm N, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố D đã ra quyết định xử phạt hành chính với số tiền 200.000 đồng về hành vi bán dâm theo điều 23 Nghị định 167/NĐ-CP ngày 12/11/2013.

Đối với Nhà nghỉ TH do ông Phạm Ngọc L đại diện hộ kinh doanh (ông Phạm Văn M là quản lý) không biết những người đến thuê phòng để thực hiện hành vi mua bán dâm nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố D không xử lý.

\* Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 điện thoại nokia màu đen sim số 0931222764 của Nguyễn Phan Bích H là tư vật, không sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố D đã trả lại cho Nguyễn Phan Bích H.

Đối với 01 xe mô tô hiệu Wave S màu đen biển số 52S3 – 8339 là tài sản hợp pháp của anh Trương Thanh D. Anh D không biết bị can Nguyễn Phan Bích H sử dụng xe vào việc phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố D đã trả lại xe cho anh D.

Tại Bản Cáo trạng số 190/CT-VKS ngày 25/5/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Phan Bích H về tội: “Môi giới mại dâm” theo quy định tại Khoản 1 Điều 328 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương giữ nguyên quan điểm và quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Phan Bích H và đề nghị:

- Về hình phạt: Căn cứ vào khoản 1 Điều 328; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Phan Bích H từ 08 (tám) đến

12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 16 (mười sáu) đến 24 (hai mươi bốn) tháng về tội “Môi giới mại dâm”.

- Về xử lý vật chứng:

+ Đối với 01 điện thoại nokia màu đen sim số 0931222764 của Nguyễn Phan Bích H là tư vật, không sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố D đã trả lại cho Nguyễn Phan Bích H là phù hợp nên không đề nghị xem xét giải quyết.

+ Đối với 01 xe mô tô hiệu Wave S màu đen biển số 52S3 – 8339 là tài sản hợp pháp của anh Trương Thanh D. Anh D không biết bị cáo Nguyễn Phan Bích H sử dụng xe vào việc phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An đã trả lại xe cho anh D là phù hợp nên không đề nghị xem xét giải quyết.

+ Đối với số tiền 600.000 đồng cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

+ Đối với 02 bao cao su đã qua sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 USB màu đen hiệu Kingston lưu giữ file ghi hình một phần quá trình xảy ra vụ việc cần tịch thu lưu hồ sơ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Đỗ Thị Diễm N, ông Trương Thanh D, ông Phạm Văn M, ông Nguyễn Ngọc L đều có yêu cầu xét xử vắng mặt và xác định không có ý kiến, yêu cầu gì.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Phan Bích H vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Tại đơn yêu cầu xét xử vắng mặt bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét mức hình phạt nhẹ nhất để bị cáo có điều kiện cải tạo làm người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Dĩ An, Điều tra viên, Cơ quan Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm Sát viên đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo không khiếu nại, tố cáo về các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là đúng quy định của pháp luật.

[1.2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt bị cáo Nguyễn Phan Bích H; vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan

đến vụ án bà Đỗ Thị Diễm N, ông Trương Thanh D, ông Phạm Văn M, ông Nguyễn Ngọc L. Tất cả đều có yêu cầu xét xử vắng mặt. Vắng mặt người làm chứng Nguyễn Đăng T và Nguyễn Thanh H không lý do tuy nhiên tại cơ quan điều tra họ đã có lời khai nên sự vắng mặt không ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt những người tham gia tố tụng theo quy định tại Điều 290, 292 và 293 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015

[2] Về tội danh: Lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Phan Bích H tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng, phù hợp các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 22 giờ ngày 23/02/2021, Nguyễn Phan Bích H đã có hành vi làm trung gian dẫn dắt cho Đỗ Thị Diễm N bán dâm cho Nguyễn Thanh H tại phòng số 02 nhà nghỉ TH, khu phố Đ, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương.

Như vậy, hành vi của Nguyễn Phan Bích H đủ yếu tố cấu thành tội: “Môi giới mại dâm” theo quy định tại Khoản 1 Điều 328 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện tội phạm với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng đến nếp sống văn minh, đạo đức xã hội. Đồng thời, hành vi trên còn là nguyên nhân gián tiếp lây truyền các căn bệnh truyền nhiễm nguy hiểm cho xã hội.

Do vậy, cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cần xem xét toàn diện về vai trò, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình giải quyết vụ án bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, người phạm tội đầu thú là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[6] Về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Phan Bích H có nhân thân tốt thể hiện qua việc không có tiền án, tiền sự.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo Nguyễn Phan Bích H có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, phạm tội ít nghiêm trọng; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo và việc không bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật nhằm mục đích giáo dục, giúp đỡ người phạm tội sửa chữa sai

lầm, phát triển lành mạnh, trở thành công dân có ích cho xã hội; Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có đủ các điều kiện được hưởng án treo theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ - HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 về án treo nên không cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo hưởng án treo.

Bị cáo Nguyễn Phan Bích H bị xử phạt hình phạt tù nhưng được hưởng án treo nên thuộc trường hợp được hủy bỏ biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú theo quy định tại Điều 125 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, cần hủy bỏ lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 70/2021/LCĐKNCT-TA ngày 25/6/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

[7] Về xử lý vật chứng:

+ Đối với 01 điện thoại nokia màu đen sim số 0931222764 của Nguyễn Phan Bích H là tư vật, không sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An đã trả lại cho H là phù hợp.

+ Đối với 01 xe mô tô hiệu Wave S màu đen biển số 52S3 – 8339 là tài sản của anh Trương Thanh D. Anh D không biết bị cáo Nguyễn Phan Bích H sử dụng xe vào việc phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An đã trả lại xe cho anh D là phù hợp.

+ Đối với số tiền 600.000 đồng thu từ việc mua bán dâm cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

+ Đối với 02 bao cao su đã qua sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 USB màu đen hiệu Kingston lưu giữ file ghi hình một phần quá trình xảy ra vụ việc cần tịch thu lưu hồ sơ.

[8] Đối với người mua dâm Nguyễn Đăng T và Nguyễn Thanh H, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An đã ra quyết định xử phạt hành chính với số tiền 750.000 đồng về hành vi mua dâm theo điều 22 Nghị định 167/NĐ-CP ngày 12/11/2013 là phù hợp.

Đối với người bán dâm Đỗ Thị Diễm N, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An đã ra quyết định xử phạt hành chính với số tiền 200.000 đồng về hành vi bán dâm theo điều 23 Nghị định 167/NĐ-CP ngày 12/11/2013 là phù hợp.

Đối với Nhà nghỉ TH do ông Phạm Ngọc L đại diện hộ kinh doanh (ông Phạm Văn M là quản lý) không biết những người đến thuê phòng để thực hiện hành vi mua bán dâm nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An không xử lý là phù hợp.

[9] Từ những nhận định nêu trên, nhận thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ

thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 328; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự;

- Nghị quyết số 02/2018/NQ - HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự về án treo.

- Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, 107 Bộ luật tố tụng Hình sự;

- Khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Phan Bích H phạm tội “Môi giới mại dâm”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phan Bích H 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Phan Bích H cho Ủy ban nhân dân phường Đ, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 Luật Thi hành án Hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Hủy bỏ lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 70/2021/LCĐKNCT-TA ngày 25/6/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

2. Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 600.000 đồng.

+ Tịch thu tiêu hủy đối với 02 bao cao su đã qua sử dụng.

(Theo biên lai thu tiền số 0003725 ngày 25/5/2021 và biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/5/2021 tại Chi cục thi hành án Dân sự Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương)

+ Tịch thu lưu hồ sơ đối với 01 USB màu đen hiệu Kingston lưu giữ file ghi hình một phần quá trình xảy ra vụ việc.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Phan Bích H phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo Nguyễn Phan Bích H; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Đỗ Thị Diễm N, ông Trương Thanh D, ông Phạm Văn M, ông Nguyễn Ngọc L vắng mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Dĩ An;
- Công an thành phố Dĩ An;
- Chi cục THADS thành phố Dĩ An;
- PV 06 - Công an tỉnh Bình Dương;
- PC 10 - Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- UBND phường Đ;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Hải Nam**